**PHIẾU TIẾNG VIỆT ÔN NGHỈ DỊCH**

***Họ và tên:***………………………………..***Lớp***…………

**I. ĐỌC HIỂU**

**Trí dũng song toàn**

Mùa đông năm 1637, thám hoa Giang Văn Minh được vua Lê Thần Tông cử đi sứ Trung Quốc. Chờ rất lâu mà vẫn không được vua nhà Minh cho tiếp kiến, ông vờ khóc lóc rất thảm thiết. Vua Minh liền hạ chỉ mời ông đến hỏi cho ra lẽ.

Thám hoa vừa khóc vừa than rằng:

- Hôm nay là ngày giỗ cụ Tổ năm đời của thần, nhưng thần không có mặt ở nhà để cúng giỗ. Thật là bất hiếu với tổ tiên.

Vua Minh phán:

- Không ai phải giỗ người đã chết từ năm đời. Sứ thần khóc lóc như vậy thật không phải lẽ!

Giang Văn Minh nghe vậy, bèn tâu:

- Vậy, tướng Liễu Thăng tử trận đã mấy trăm năm, sao hằng năm nhà vua vẫn bắt nước tôi cử người mang lễ vật sang cúng giỗ?

Biết đã mắc mưu sứ thần, vua Minh vẫn phải nói:

- Từ nay trở đi, nước ngươi không phải góp giỗ Liễu Thăng nữa.

Từ đó nước ta mới thoát khỏi nạn mỗi năm cống nạp một tượng vàng để đền mạng Liễu Thăng.

Lần khác, khi Giang Văn Minh vào yết kiến, vua Minh sai một đại thần ra vế đối:

- Đồng trụ đến giờ rêu vẫn mọc.

Biết họ ngạo mạn nhắc chuyện Mã Viện dẹp cuộc nổi dậy của Hai Bà Trưng, Giang Văn Minh cứng cỏi đối lại ngay:

- Bạch Đằng thuở trước máu còn loang.

Thấy sứ giả Việt Nam dám lấy việc quân đội cả ba triều đại Nam Hán, Tống và Nguyên đều thảm bại trên sông Bạch Đằng để đối lại, vua Minh giận quá, sai người ám hại ông.

Thi hài Giang Văn Minh được đưa về nước. Vua Lê Thần Tông đến tận linh cữu ông, khóc rằng:

- Sứ thần không làm nhục mệnh vua, xứng đáng là anh hùng thiên cổ.

Điếu văn của vua Lê còn có câu: “Ai cũng sống, sống như ông, thật đáng sống. Ai cũng chết, chết như ông, chết như sống”.

Theo ĐINH XUÂN LÂM – TRƯƠNG HỮU QUÝNH và TRUNG LƯU

**Câu 1**. Giang Văn Minh đỗ đến thứ bậc nào?

A. trạng nguyên

B. bảng nhãn

C. thám hoa

D. tú tài

**Câu 2.** Giang Văn Minh viện dẫn chuyện gì khiến vua Minh phải bãi bỏ lệ "góp giỗ Liễu Thăng"

A. Liễu Thăng chết hàng trăm năm nên không phải giỗ

B. Không ai phải cúng cụ Tổ 5 đời.

C. Hôm nay là ngày giỗ cụ Tổ 5 đời nhưng không có ở nhà để cúng giỗ, thật bất hiếu.

D. Hắn là tên xâm lược

**Câu 3.** Trong câu chuyện trên, ai là người trí dũng song toàn?

A. Lê Thần Tông

B. Liễu Thăng

C. Giang Văn Minh

D. Quan đại thần

**Câu 4**. Vì sao vua nhà Minh sai người ám hại Giang Văn Minh?

A. vì căm tức Giang Văn Minh thắng mình và quan dưới triều mình

B. vì không muốn nước ta có người tài

C. vì mắc mưu Giang Văn Minh mà vua nhà Minh phải bãi bỏ lệnh góp giỗ Liễu Thăng

D. tất cả các ý trên

**Câu 5.** “Ai cũng sống, sống như ông, thật đáng sống. Ai cũng chết, chết như ông, chết như sống”

Câu trên là lời điếu văn của ai dành cho Giang Văn Minh?

A. người đời sau

B. Lê Thần Tông

C. Vua nhà Minh

D. dân nhà Minh

**Câu 6**. Giang Văn Minh có những phẩm chất nào?

A. hèn nhát

B. bất khuất

C. sợ chết

D. nịnh bợ

**Câu 7.** Vua Lê Thần Tông xưng danh Giang Văn Minh như thế nào?

A. anh hùng liệt sĩ

B. anh hùng thiên cổ

C. anh hùng dũng sĩ

D. anh hùng cứu quốc

**Câu 8. Viết một vài câu nói lên suy nghĩ của em về thám hoa Giang Văn Minh**

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**II. LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**1. Từ nào sau đây trái nghĩa với từ *tuyệt vọng*?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. vô vọng | b. hi vọng | c. thất vọng |

**2. Từ *ý chí* thuộc từ loại nào?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| a. Tính từ | b. Động từ | c. Danh từ |

**3. Có những quan hệ từ nào trong câu sau?**

*Cuộc đời của Xti- phen Guôn – đơ là tấm gương sáng về một nghị lực phi thường.*

…………………………………………………………………………………..

**4. Trạng ngữ sau đây chỉ gì?**

*Năm 1982, dựa vào những phát hiện khảo cổ, Guôn – đơ đã cùng những người cộng tác với mình cho ra đời lí luận về nguồn gốc tiến hóa với các loài khác hẳn với thuyết tiến hóa truyền thống của Đác – uyn*.

a. Chỉ thời gian và phương tiện.

b. Chỉ thời gian và mục đích.

c. Chỉ thời gian và địa điểm.

**5. Câu nào sau đây là câu ghép? Những quan hệ từ nào được dùng trong câu đó?**

a. *Vậy là Xti – phen Guôn – đơ quyết tâm dùng ý chí để chiến đấu với căn bệnh quái ác ấy.*

b. *Ông vẫn tiếp tục công việc giảng dạy về địa chất, sinh vật học và khoa học lịch sử ở Địa học Ha – vớt.*

c. *Như vậy, ông đã không chỉ “lọt” vào danh sách những người “sống quá 8 tháng” mà ông còn có thêm 20 năm cống hiến hết mình cho khoa học.*

**6. Câu “Ngoài ra, Guôn – đơ còn đảm nhiệm cương vị chủ biên tạp chí khoa học” thuộc kiểu câu gì?**

a. Câu kể *Ai là gì?*

b. Câu kể *Ai làm gì?*

c. Câu kể *Ai thế nào?*

**7. Chọn từ trong ngoặc điền vào chô trống trong mỗi câu sau cho phù hợp:**

*(công nhân, công dân, công chức)*

1. Trong cơ quang, anh ấy là một …………. mẫu mực.
2. Các cô, chú ………..đang tích cực làm việc trong nhà máy.
3. Tôi luôn tự hào là một…………………….Việt Nam.

**8. Tìm một số từ có tiếng *công* theo mỗi nghĩa sau:**

1. **Công** có nghĩa là “của nhà nước, của chung”.
2. **Công** có nghĩa là “không thiên vị”.
3. **Công** có nghĩa là “thợ”.

Đặt câu với một trong các từ vừa tìm được:

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |

**9. Gạch dưới quan hệ từ được dùng để nối các vế câu trong mỗi câu ghép sau:**

1. Hôm nay là giỗ cụ tổ năm đời của thần nhưng thần không có mặt ở nhà để cúng giỗ.
2. Qua khỏi thềm nhà, người đàn ông vừa té quỵ thì một cây dầm sập xuống.
3. Quan lập tức cho bắt chú tiểu vì chỉ kẻ có tội mới giật mình.
4. Làng mạc bị tàn phá nhưng mảnh đất quê hương vẫn đủ sức nuôi sống tôi như ngày xưa nếu tôi có ngày trở về.

**10. Điền quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống trong từng câu sau:**

1. Cò thì chăm chỉ học hành ………. Vạc lại lười biếng, ham chơi.
2. Cô giáo đã nhắc Đạt nhiều lần …………. Đạt vẫn nói chuyện trong giờ học.
3. Trời hạn hán mấy năm liền……..muông thú trong rừng bắt đầu thiếu nước.
4. Cuối tuần, tôi có thể đi hiệu sách………..tôi sẽ đến thư viện.

**11. Điền cặp quan hệ từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu ghép sau:**

1. …….. Phương hay quan tâm giúp đỡ bạn bè trong lớp ………. bạn bè ai cũng quý mến Phương.
2. ………. Việt chăm chỉ học ……. kết quả học tập của cậu ấy tiến bộ nhiều.
3. ………. Hà gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống ……. Hà vẫn là học sinh giỏi nhất lớp.

**12. Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:**

Sau một hồi len lách mải miết rẽ bụi rậm, chúng tôi nhìn thấy một bãi cây khộp. Rừng khộp hiện ra trước mắt chúng tôi, lá úa vàng như cảnh mùa thu. Tôi dụi mắt, những sắc vàng động đậy. Mấy con mang vàng hệt như màu lá khộp đang ăn cỏ non. Những chiếc chân vàng giẫm lên thảm lá vàng và sắc nắng cũng rực vàng trên lưng nó. Chỉ có mấy bạt cỏ xanh biếc là rực lên giữa cái giang sơn vàng rợi.

(*Theo* **Nguyễn Phan Hách**)

1. Gạch dưới các câu ghép trong đoạn văn trên, dùng gạch chéo phân cách các vế của mỗi câu ghép vừa xác định được.
2. Viết lại các câu ghép vừa tìm được ở phần a rồi xác định chủ ngữ, vị ngữ của mỗi vế câu.

|  |
| --- |
|  |
|  |
|  |
|  |
|  |

**13. Viết tiếp một vế câu vào chỗ trống để tạo câu ghép:**

1. Bé Minh nhà tôi đã tròn một tuổi, ...................................................................................
2. Mùa xuân đã về trên quê hương tôi,………………………………………………….…
3. Vì Phương luôn chăm chú nghe cô giảng bài……………………………………………

d) Trong truyện cổ tích tấm Cám, cô Tấm chăm chỉ, hiền lành còn………………………….

**14. Các vế trong từng câu ghép dưới đây được nối với nhau bằng cách nào?**

*(Dùng từ có tác dụng nối hay dùng dấu câu để nối trực tiếp?)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu ghép** | **Cách nối các vế câu** |
| a) Cô giáo kể chuyện Tấm Cám, chúng em chăm chú lắng nghe. |  |
| b) Đêm đã khuya nhưng mẹ vẫn cặm cụi làm việc. |  |
| c) Mặt trời mọc và sương tan dần. |  |
| d) Cả nhà lo lắng: anh tôi về muộn. |  |